

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN TỪ PHÁT HÀNH  
TRÁI PHIẾU RIÊNG LỄ ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU CÒN  
DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2024  
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á**



## MỤC LỤC

----- oOo -----

|                                                                                                                                    | Trang   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1. BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH                                                                                                       | 01 - 02 |
| 2. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP                                                                                                       | 03 - 04 |
| 3. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2024             | 05 - 08 |
| 4. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30/06/2024 | 09 - 11 |

Đ. T. M. O. C. N. O.  
H. A.



# NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á

## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

*Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024*

*Ban Điều hành Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á trân trọng đề trình báo cáo này cùng với Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024 đã được kiểm toán.*

### 1. Thông tin chung về Ngân hàng:

#### Thành lập:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á (sau đây gọi tắt là "Ngân hàng") là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngân hàng được thành lập theo Quyết định số 440/QĐ-NHNN ngày 09/05/2003 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Giấy phép hoạt động số 12/NH-GP ngày 09/05/2003. Ngày 31/05/2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã cấp Giấy phép số 55/GP-NHNN thay thế cho Giấy phép hoạt động số 12/NH-GP ngày 09/05/2003. Thời gian hoạt động của Ngân hàng theo giấy phép là 99 năm kể từ ngày 09/05/2003. Ngân hàng đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302963695 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/06/2003 và thay đổi lần thứ 33 ngày 17/05/2023.

#### Hoạt động chính của Ngân hàng:

Thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài chính thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; cung cấp dịch vụ trung gian môi giới và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN") cho phép.

**Trụ sở chính:** Trụ sở chính của Ngân hàng đặt tại tầng 4 và 5, toà nhà Samsora Premier, số 105 đường Chu Văn An, phường Yên Hòa, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. Tại ngày 30 tháng 6 năm 2024, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính, hai mươi tư (24) chi nhánh, chín mươi bảy (97) phòng giao dịch và một (01) công ty con.

### 2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong kỳ và đến ngày lập báo cáo tài chính giữa niên độ gồm có:

#### Hội đồng quản trị

|                       |            |
|-----------------------|------------|
| Ông Phương Thành Long | Chủ tịch   |
| Ông Phan Văn Tới      | Thành viên |
| Ông Nguyễn Hồng Hải   | Thành viên |
| Ông Trần Tiến Dũng    | Thành viên |
| Ông Lê Hồng Phương    | Thành viên |

#### Ban kiểm soát

|                      |                                                    |
|----------------------|----------------------------------------------------|
| Bà Nguyễn Kim Phượng | Trưởng ban                                         |
| Ông Hoàng Vũ Tùng    | Thành viên - Thôi giữ chức vụ kể từ ngày 26/4/2024 |
| Ông Nguyễn Văn Thành | Thành viên                                         |
| Ông Trần Ngọc Hải    | Thành viên - Bổ nhiệm từ ngày 26/4/2024            |

#### Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng

|                       |                                                  |
|-----------------------|--------------------------------------------------|
| Ông Nguyễn Văn Trọng  | Quyền Tổng Giám đốc                              |
| Ông Phạm Linh         | Phó Tổng Giám đốc                                |
| Ông Trần Tiến Dũng    | Phó Tổng Giám đốc                                |
| Ông Cù Anh Tuấn       | Phó Tổng Giám đốc - Miễn nhiệm từ ngày 20/3/2024 |
| Ông Nguyễn Thành Công | Kế toán trưởng                                   |



# NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á

## BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024

### 2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng (tiếp theo)

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng là trong năm và tại ngày lập báo cáo này là Ông Phuong Thành Long - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông Nguyễn Văn Trọng đang giữ chức vụ Quyền Tổng Giám đốc Ngân hàng được Hội đồng Quản trị ủy quyền ký Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại 30/6/2024 của Ngân hàng theo Giấy ủy quyền số 145/2021/UQ-CT.HĐQT ngày 08 tháng 09 năm 2021 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Việt Á.

### 4. Kiểm toán độc lập

Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học MOORE AISIC (MOORE AISIC) được chỉ định là kiểm toán viên cho Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024.

### 5. Cam kết của Ban Điều hành

Ban Điều hành Ngân hàng có trách nhiệm lập Báo cáo phản ánh một cách trung thực và hợp lý về tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30/06/2024. Trong quá trình thực hiện, Ngân hàng phải đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật chứng khoán, Luật các tổ chức tín dụng, các Biên bản họp, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các văn kiện pháp lý khác có liên quan cũng như đáp ứng các điều kiện đối với doanh nghiệp thực hiện chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

Trong việc lập báo cáo này cũng như toàn bộ các chỉ tiêu khác về tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu nói chung, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu;
- Lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Điều hành Ngân hàng cũng chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu của Ngân hàng ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng sổ sách kế toán này tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành khác về việc chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Ngân hàng và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

### 6. Các cam kết khác

Ban Điều hành cam kết rằng Ngân hàng không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2024

Thay mặt Ban Điều hành



Nguyễn Văn Trọng

Quyền Tổng Giám đốc



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

*Về Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ  
đối với các trái phiếu còn dư nợ của Ngân hàng Thương mại Cổ  
phần Việt Á tại ngày 30/06/2024*

**Kính gửi: BAN ĐIỀU HÀNH**

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu dư nợ tại ngày 30/06/2024 của Ngân hàng TMCP Việt Á được lập ngày 29 tháng 8 năm 2024 từ trang 05 đến trang 11, bao gồm: Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024 và bản Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024.

### Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024 của Ngân hàng phù hợp với các chính sách kế toán trình bày trong Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024 kèm theo và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024 không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024 dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024 do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024 nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng vốn thu được từ chào bán trái phiếu tại thị trường trong nước đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024 của Ngân hàng phù hợp với cơ sở lập báo cáo được trình bày tại Thuyết minh số II trong bản Thuyết minh Báo cáo tình hình sử dụng vốn.

**Vấn đề cần nhấn mạnh**

Chúng tôi xin lưu ý người đọc Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu đến thuyết minh số II.4 - Mục đích sử dụng báo cáo: Báo cáo này được lập trên cơ sở thực thu - thực chi từ các đợt chào bán trái phiếu tại thị trường trong nước đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024. Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với các trái phiếu này chỉ sử dụng cho mục đích báo cáo cho các bên theo quy định tại Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024 mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á. Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Hà Nội, ngày 29 tháng 08 năm 2024

**Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học MOORE AISC**



**Nguyễn Thị Phụng**

**Phó Giám đốc Chi nhánh**

Số Giấy CNĐKHNKT: 4945-2024-005-1

**Phan Công Văn**

**Kiểm toán viên**

Số Giấy CNĐKHNKT: 5298-2021-005-1



**I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH****1. Thông tin chung**

|      |                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|------|------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.1  | Tên trái phiếu                                                   | Trái phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 1.2  | Loại trái phiếu                                                  | Trái phiếu không chuyển đổi, không có tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền, là nợ thứ cấp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Ngân hàng TMCP Việt Á theo các quy định hiện hành của pháp luật.                                                                                         |
| 1.3  | Hình thức phát hành                                              | Trái phiếu được phát hành riêng lẻ theo phương thức đại lý phát hành theo quy định của Nghị Định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 sửa đổi bổ sung Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp |
| 1.4  | Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu                     | Đồng Việt Nam (VND)                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 1.5  | Hình thức trái phiếu                                             | Phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 1.6  | Mệnh giá                                                         | 100.000.000 đồng/trái phiếu (Một trăm triệu đồng/trái phiếu)                                                                                                                                                                                                                                             |
| 1.7  | Phương thức trả lãi                                              | Định kỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 1.8  | Kỳ hạn trả lãi                                                   | 12 tháng/lần kể từ ngày phát hành                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 1.9  | Tổ chức phát hành                                                | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 1.10 | Tổ chức lưu ký                                                   | Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 1.11 | Tổ chức tư vấn và đại lý phát hành                               | Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 1.12 | Danh sách các Hợp đồng thế chấp/cầm cố tài sản đảm bảo           | Không có tài sản đảm bảo                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 1.13 | Phương án trả nợ trái phiếu đối với các khoản trái phiếu đến hạn | Nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu: Nguồn thu nợ gốc và lãi từ các khoản vay được tài trợ từ nguồn phát hành trái phiếu, nguồn thu từ các hoạt động kinh doanh, từ nguồn vốn tự tích lũy và các nguồn hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á                                                 |



**I. THÔNG TIN VỀ TRÁI PHIẾU PHÁT HÀNH (TIẾP THEO)**

**2. Thông tin cụ thể về mã trái phiếu**

|            |                                                     |                         |
|------------|-----------------------------------------------------|-------------------------|
| <b>2.1</b> | <b>Mã trái phiếu</b>                                | <b>VABCLH2330001</b>    |
| 2.1.1      | Khối lượng phát hành                                | 5.000 trái phiếu        |
| 2.1.2      | Giá trị trái phiếu phát hành                        | 500.000.000.000 VND     |
| 2.1.3      | Giá trị trái phiếu còn lưu hành tại ngày 30/06/2024 | 500.000.000.000 VND     |
| 2.1.4      | Kỳ hạn (tháng)                                      | 84                      |
| 2.1.5      | Ngày phát hành                                      | 27/12/2023              |
| 2.1.6      | Ngày đến hạn                                        | 27/12/2030              |
| 2.1.7      | Lãi suất phát hành                                  | 8,5%/năm                |
| 2.1.8      | Thời gian phát hành                                 | 27/12/2023 - 30/01/2024 |

|            |                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>2.2</b> | <b>Mã trái phiếu</b>                                | <b>VABCLH2431001</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 2.2.1      | Khối lượng phát hành                                | 2.300 trái phiếu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 2.2.2      | Giá trị trái phiếu phát hành                        | 230.000.000.000 VND                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 2.2.3      | Giá trị trái phiếu còn lưu hành tại ngày 30/06/2024 | 230.000.000.000 VND                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 2.2.4      | Kỳ hạn (tháng)                                      | 84                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 2.2.5      | Ngày phát hành                                      | 16/04/2024                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 2.2.6      | Ngày đến hạn                                        | 16/04/2031                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 2.2.7      | Lãi suất phát hành                                  | Lãi suất năm đầu 7,2%/năm và lãi suất thả nổi từ năm thứ hai trở đi = lãi suất tham chiếu (là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng VND, kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của 04 Ngân hàng Thương mại Việt Nam (BIDV, Vietinbank, Agribank, Vietcombank) + biên độ 2,5%. |
| 2.2.8      | Thời gian phát hành                                 | 16/4/2024 - 14/5/2024                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |



## II. MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN THEO PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Căn cứ phương án phát hành trái phiếu đã được phê duyệt như sau:

| STT       | Mã trái phiếu      | Tổng khối lượng<br>trái phiếu dự kiến<br>phát hành | Tổng giá trị dự<br>kiến phát hành<br>(VND) | Mục đích sử dụng                                                                                                                        |
|-----------|--------------------|----------------------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1         | VABCLH2330001 (i)  | 5.000                                              | 500.000.000.000                            | Tăng vốn cấp 2, tăng quy mô vốn hoạt động, đáp ứng nhu cầu cho vay nền kinh tế nói chung, tập trung vào các dự án đầu tư trung dài hạn. |
| 2         | VABCLH2431001 (ii) | 2.400                                              | 240.000.000.000                            |                                                                                                                                         |
| Tổng cộng |                    | 7.400                                              | 740.000.000.000                            |                                                                                                                                         |

Các trái phiếu được phê duyệt theo phương án đã được thông qua tại:

- Nghị quyết số 268/2023/NQ-HĐQT ngày 23/12/2023 của Hội đồng Quản trị v/v phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á.
  - Nghị quyết số 59/2024/NQ-HĐQT ngày 22/3/2024 của Hội đồng Quản trị v/v sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 268/2023/NQ-HĐQT ngày 23/12/2023
  - Nghị quyết số 92/2024/NQ-HĐQT ngày 15/4/2024 của Hội đồng Quản trị v/v thay thế nghị quyết số 59/2024/NQ-HĐQT ngày 22/3/2024 v/v sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 268/2023/NQ-HĐQT ngày 23/12/2023
- (i) Trái phiếu VABCLH2330001 được chào bán theo quyết định số 4103/2023/QĐ-TGD ngày 25/12/2023 của Tổng Giám đốc về việc chào bán trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á đợt 1 năm 2023
- (ii) Trái phiếu VABCLH2431001 được chào bán theo quyết định số 1433/2024/QĐ-TGD ngày 15/4/2024 của Tổng Giám đốc về việc chào bán trái phiếu riêng lẻ Ngân hàng TMCP Việt Á đợt 2.



## III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Chi tiết về kế hoạch huy động vốn ban đầu và thực tế huy động vốn từ trái phiếu đến 30/06/2024 được nêu trong bảng dưới đây

| STT       | Mã Trái phiếu | Mục đích sử dụng                                                                                                                        | Kế hoạch huy động vốn ban đầu (VND) | Thực tế huy động vốn đến thời điểm 30/06/2024 (VND) |
|-----------|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------|
| 1         | VABCLH2330001 | Tăng vốn cấp 2, tăng quy mô vốn hoạt động, đáp ứng nhu cầu cho vay nền kinh tế nói chung, tập trung vào các dự án đầu tư trung dài hạn. | 500.000.000.000                     | 500.000.000.000                                     |
| 2         | VABCLH2431001 |                                                                                                                                         | 240.000.000.000                     | 230.000.000.000                                     |
| Tổng cộng |               |                                                                                                                                         | 740.000.000.000                     | 730.000.000.000                                     |

2. Chi tiết về thực tế sử dụng vốn và kế hoạch theo từng lần rút vốn thực tế của Trái phiếu được nêu trong bản dưới đây

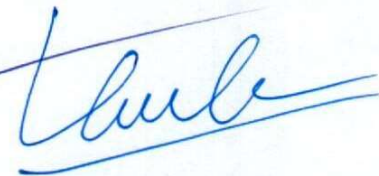
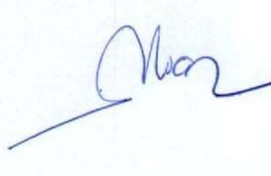
| STT       | Mã Trái phiếu | Mục đích sử dụng              | Kế hoạch sử dụng theo từng lần rút vốn thực tế (VND) | Thực tế sử dụng (VND) |
|-----------|---------------|-------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------|
| 1         | VABCLH2330001 | Sử dụng vào hoạt động cho vay | 500.000.000.000                                      | 500.000.000.000       |
| 2         | VABCLH2431001 |                               | 230.000.000.000                                      | 230.000.000.000       |
| Tổng cộng |               |                               | 730.000.000.000                                      | 730.000.000.000       |

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Quyền Tổng Giám đốc



Đỗ Thị Phương Loan

Nguyễn Thành Công



Nguyễn Văn Trọng



## I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ NGÂN HÀNG

### 1. Hình thức sở hữu vốn

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á (sau đây gọi tắt là "Ngân hàng") là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngân hàng được thành lập theo Quyết định số 440/QĐ-NHNN ngày 09/05/2003 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Giấy phép hoạt động số 12/NH-GP ngày 09/05/2003. Ngày 31/05/2019, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã cấp Giấy phép số 55/GP-NHNN thay thế cho Giấy phép hoạt động số 12/NH-GP ngày 09/05/2003. Thời gian hoạt động của Ngân hàng theo giấy phép là 99 năm kể từ ngày 09/05/2003. Ngân hàng đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302963695 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/06/2003 và thay đổi lần thứ 33 ngày 17/05/2023.

**Trụ sở chính:** Trụ sở chính của Ngân hàng đặt tại tầng 4 và 5, toà nhà Samsora Premier, số 105 đường Chu Văn An, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Tại ngày 30 tháng 6 năm 2024, Ngân hàng có một (01) Hội sở chính, hai mươi tư (24) chi nhánh, chín mươi bảy (97) phòng giao dịch và một (01) công ty con.

**Vốn điều lệ:** Vốn điều lệ của Ngân hàng tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 5.399.600.430.000 VND (Năm nghìn ba trăm chín mươi chín tỷ sáu trăm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

### 2. Hoạt động chính của Ngân hàng

Hoạt động chủ yếu của Ngân hàng là thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài chính thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác; cung cấp dịch vụ trung gian môi giới và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ("NHNN") cho phép.

## II. CƠ SỞ TRÌNH BÀY BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

### 1. Cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn

Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/6/2024 được lập nhằm đáp ứng yêu cầu công bố thông tin theo các quy định hiện hành sau:

- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 ("Nghị định 153") của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2022 ("Nghị định 65") của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2023 ("Nghị định 08") của Chính phủ sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 ("Thông tư 122") hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.



**1. Cơ sở lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn (tiếp theo)**

Do đặc thù hoạt động kinh doanh và chính sách quản lý nguồn vốn, dòng tiền thu được từ phát hành trái phiếu cùng các nguồn vốn huy động khác sẽ được hòa chung vào nguồn vốn tổng thể của Ngân hàng. Dòng tiền giải ngân cho các hoạt động tín dụng được xác định trên cơ sở quản lý tổng thể các nguồn vốn theo chính sách quản lý rủi ro của Ngân hàng và các quy định có liên quan. Theo đó Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 được lập trên cơ sở sau:

- Số tiền thuần mà Ngân hàng thu được từ đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ (ghi nhận theo mệnh giá) nêu trên đã được hạch toán vào tổng nguồn vốn huy động của Ngân hàng theo số tiền thực thu;
- Việc sử dụng nguồn vốn thu được từ các đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30 tháng 6 năm 2024 được tính từ lần giải ngân đầu tiên, Ngân hàng ưu tiên việc sử dụng hết nguồn huy động từ phát hành trái phiếu riêng lẻ cho mục đích giải ngân các khoản vay cho khách hàng theo đúng mục đích phát hành trái phiếu riêng lẻ đã công bố, sau đó mới sử dụng các nguồn khác để giải ngân cho vay;
- Số tiền cho vay từ nguồn vốn phát hành trái phiếu riêng lẻ được ghi nhận theo số tiền thực tế giải ngân cho các khách hàng theo phương án phát hành mà Ngân hàng xác định là sử dụng nguồn vốn huy động từ phát hành trái phiếu.

**2. Kỳ báo cáo**

Báo cáo tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu được lập để trình bày cho việc sử dụng vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024.

**3. Đồng tiền báo cáo**

Ngân hàng sử dụng đồng tiền báo cáo là Việt Nam Đồng ("đồng" hoặc "VND")

**4. Mục đích sử dụng báo cáo**

Báo cáo này được lập trên cơ sở thực thu - thực chi từ các đợt chào bán trái phiếu tại thị trường trong nước đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024. Báo cáo tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu này chỉ sử dụng cho mục đích báo cáo cho các bên theo quy định tại Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và không sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Báo cáo này chỉ liên quan đến tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024 mà không liên quan tới toàn bộ Báo cáo tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á



**III. NHỮNG SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY LẬP BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2024**

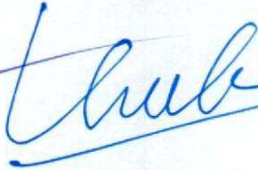
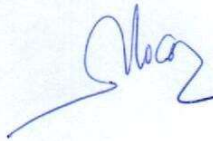
Không có sự kiện phát sinh sau ngày lập báo cáo ảnh hưởng đến Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu riêng lẻ còn dư nợ tại ngày 30 tháng 06 năm 2024.

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2024

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Quyền Tổng Giám đốc



Đỗ Thị Phương Loan

Nguyễn Thành Công

Nguyễn Văn Trọng